

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 178/2026/TLST – HNGĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Điều Văn B, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Bản C, xã L, tỉnh Lai Châu.

- Chị Lò Thị Đ, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Bản C, xã L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Điều Văn B và chị Lò Thị Đ trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Điều Văn B và chị Lò Thị Đ là vợ chồng hợp pháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 17/2016, ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện S, tỉnh Lai Châu (Cũ). Đến nay anh B và chị Đ đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Anh Điều Văn B và chị Lò Thị Đ đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, đều không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung và đều xin được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự, được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn

tự không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Điêu Văn B và chị Lò Thị Đ thuận tình ly hôn.

1.2. Về việc nuôi con: Anh Điêu Văn B và chị Lò Thị Đ có 01 con chung tên là Điêu Thị Na N, sinh ngày 24/3/2018. Anh B và chị Đ thỏa thuận, thống nhất: Chị Đ là người trực tiếp chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Điêu Thị Na N cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Điêu Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Điêu Văn B không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

1.4. Về chia tài sản (Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Anh Điêu Văn B và chị Lò Thị Đ tự nguyện thỏa thuận, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Điêu Văn B và chị Lò Thị Đ được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 3 – Lai Châu;
- UBND xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lương Văn Đoàn